TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: **197**/2018/QĐST - DS	*Thạnh Phú, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2018/TLST - DS ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Hồ Thị T, sinh năm: 1982; địa chỉ: số nhà 29/3, ấp A N, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre - chủ hộ kinh doanh cá thể Hồ Thị T.

- ***Bị đơn***: Nguyễn Văn N – sinh năm: 1989, địa chỉ: số nhà 45/2, ấp A P, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Nguyễn Thị C - sinh năm: 1962, địa chỉ: số nhà 45/2, ấp A P, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn N thừa nhận hiện nay còn nợ bà Hồ Thị T - chủ hộ kinh doanh cá thể Hồ Thị T số tiền 77.500.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Các bên thống nhất số tiền 77.500.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) này cá nhân ông Nguyễn Văn N sẽ chịu trách nhiệm trả cho bà Hồ Thị T - chủ hộ kinh doanh cá thể Hồ Thị T, với thời gian và cách thức trả dần như sau:

Ngày 01/4/2019 dương lịch trả 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 01/8/2019 dương lịch trả 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 01/12/2019 dương lịch trả 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 01/4/2020 dương lịch trả hết số tiền còn lại 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn N nộp: 968.750 đồng (Chín trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Bà Hồ Thị T – chủ hộ kinh doanh cá thể Hồ Thị T nộp: 968.750 đồng (Chín trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.937.500 đồng theo biên lai thu số 0018638 ngày 21/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Bà Hồ Thị T – chủ hộ kinh doanh cá thể Hồ Thị T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 968.750 đồng (Chín trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên